



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KỲ HỌP THỨ SÁU,
KHOÁ XII

Gia Lai, ngày 07 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO TỔNG HỢP Ý KIẾN THẢO LUẬN TỔ
KỲ HỌP THỨ SÁU, HĐND TỈNH KHOÁ XII**
(Ngày 07/7/2022)

Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh Khóa XII diễn ra từ ngày 06 - 08/7/2022 đã chia thành 05 tổ để thảo luận. Qua thảo luận tại các tổ đã có trên 72 lượt ý kiến tham gia vào nội dung các báo cáo và tờ trình tại kỳ họp, cụ thể:

I. CÁC BÁO CÁO CỦA HĐND TỈNH

1. Báo cáo số 55/BC-HĐND ngày 04/7/2022 của HĐND tỉnh về tình hình hoạt động 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2022.

- Da số các ý kiến đánh giá cao chất lượng hiệu quả hoạt động của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh 06 tháng đầu năm 2022: Với tinh thần trách nhiệm và sự nỗ lực của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh và tập thể cán bộ, công chức Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh nên các hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND luôn được duy trì, việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo đạt và vượt kế hoạch đề ra và tuân thủ theo quy định của pháp luật; Công tác thẩm tra, giám sát các nội dung trình kỳ họp được thực hiện kỹ lưỡng; công tác tổ chức kỳ họp ngày càng được cai tiến khoa học hơn, đặc biệt trong 06 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức thành công 02 kỳ họp để giải quyết các công việc cấp bách, quan trọng của tỉnh; Thường trực HĐND thường xuyên theo dõi, hỗ trợ hoạt động của Thường trực HĐND cấp huyện, kịp thời tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐND các cấp.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình hoạt động của HĐND tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế, đề nghị HĐND tỉnh khắc phục trong thời gian tới như: Hoạt động giải trình, chất vấn còn ít, một số nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành nhưng gặp vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện như: Nghị quyết số 97/2018/HĐND, Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 285/NQ-HĐND, Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND,... của HĐND tỉnh. Bên cạnh những nguyên nhân khách quan còn có một số nguyên nhân chủ quan như: Các cơ quan chuyên môn tham mưu UBND tỉnh xây dựng các nghị quyết QPPL chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, thiếu tính chủ động, tham mưu chưa đúng quy trình của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; việc gửi hồ sơ đề các Ban HĐND tỉnh thẩm tra còn chậm, không đảm bảo thời gian để các Ban HĐND tỉnh nghiên cứu, thẩm tra theo quy định; chất lượng văn bản do cơ quan trình dự thảo chưa cao, thiếu tính khả thi. Đại biểu đề nghị tại các Kỳ họp HĐND tỉnh lần sau, UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn chuẩn bị nội dung trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng quy trình, thời gian quy định để các Ban HĐND tỉnh thẩm tra.

- Có đại biểu phản ánh hiện nay việc cử tri ít tham gia tại các buổi tiếp xúc cử tri, mặc dù UBMTTQVN cấp huyện, các thôn, làng, tổ dân phố đã tổ chức thông báo, vận động, thành phần tham gia hội nghị tiếp xúc cử tri chủ yếu là cán bộ, công chức các cấp và một số người dân có kiến nghị, khiếu nại mang tính cá nhân. Do đó, đề nghị HĐND, UBMTTQVN các cấp lựa chọn hình thức tiếp xúc cử tri phong phú hơn như: TXCT theo đối tượng, theo giới, theo ngành nghề,... quan tâm, có giải pháp tuyên truyền, vận động có hiệu quả hơn trong thời gian tới.

- Một số đại biểu đề nghị trong thời gian tới HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh nghiên cứu tổ chức giám sát chuyên đề đối với một số nội dung sau: Công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các địa phương và của tỉnh; tổ chức giám sát đối với các nội dung kiến nghị sau giám sát “Công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng biên chế viên chức ngành giáo dục tại các huyện, thị xã, thành phố năm học 2021-2022”; việc sáp nhập các điểm trường trên địa bàn tỉnh; công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc các cấp; công tác xét xử đối với các vụ án dân sự và công tác thi hành án dân sự; việc thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; việc sắp xếp, bố trí dân cư...

- Đại biểu đề nghị Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh khi giám sát, khảo sát nên tránh thời gian các địa phương tổ chức các cuộc họp, hội nghị để thành viên các Ban tham gia đầy đủ các đợt giám sát, khảo sát của các Ban và Thường trực HĐND tỉnh.

3. Báo cáo số 49/BC-HĐND ngày 29/6/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười Sáu và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.

Hầu hết ý kiến đại biểu đều thống nhất với kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/8/2021 của HĐND tỉnh về giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Mười Sáu và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XI chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm. Đề nghị HĐND tỉnh, TTHĐND tỉnh tiếp tục giám sát đối với những kiến nghị đang giải quyết và chưa giải quyết, đồng thời tiếp tục ban hành nghị quyết tại kỳ họp này.

3. Báo cáo số 50/BC-HĐND ngày 29/6/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa dứt điểm.

- Hầu hết ý kiến đại biểu đều thống nhất kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh. Các ý kiến, kiến nghị tại Kỳ họp thứ Tư và các kỳ họp trước của HĐND tỉnh khóa XII đã được UBND tỉnh và Công ty Điện lực Gia Lai nghiêm túc tiếp thu và tích cực chỉ đạo các ngành, các cấp có liên quan tập trung giải quyết các ý kiến, kiến nghị chính đáng của cử tri đã gửi đến các Kỳ họp HĐND tỉnh theo quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của cử tri.

Tuy nhiên, vẫn còn một số kiến nghị của cử tri gửi đến các Kỳ họp trước

của HĐND tỉnh vẫn chưa được giải quyết dứt điểm, đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành trong việc thực hiện trách nhiệm giải quyết các kiến nghị của cử tri; có giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, của các sở, ngành. Tập trung chỉ đạo, giải quyết dứt điểm đối với các kiến nghị đang giải quyết và các kiến nghị giải quyết chưa dứt điểm đã nêu trong Báo cáo số 50/BC-HĐND ngày 29/6/2022 của Thường trực HĐND tỉnh.

4. Báo cáo số 47/BC- HĐND ngày 24/6/2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh cảu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020.

- Hầu hết các đại biểu đều đánh giá cao Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh đối với kết quả thực hiện *Kế hoạch hành động tái cấu ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu, giai đoạn 2016-2020* và đề nghị UBND tỉnh cần khẩn trương chỉ đạo các sở, ngành và các địa phương có giải pháp để khắc phục các tồn tại, hạn chế mà Đoàn giám sát HĐND tỉnh đã chỉ ra trong báo cáo; chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp cùng các địa phương rà soát lại các chỉ tiêu đã ban hành tại Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND tỉnh để phù hợp với thực tiễn của từng địa phương nhằm góp phần thực hiện Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 hiệu quả hơn.

- Đại biểu đề nghị UBND tỉnh tiếp thu đầy đủ các kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND về kết quả thực hiện *Kế hoạch hành động tái cấu ngành nông nghiệp*, đồng thời chỉ đạo các sở, ngành thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh; các sở, ngành có kế hoạch triển khai, thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát tại các kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh.

II. CÁC BÁO CÁO CỦA UBND TỈNH

1. Báo cáo số 84/BC-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 06 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ công tác 06 tháng cuối năm 2022

Đa số các ý kiến thống nhất với nội dung báo cáo của UBND tỉnh, trong 06 tháng đầu năm 2022, được sự quan tâm của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội tỉnh, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, của nhân dân và doanh nghiệp trong toàn tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 06 tháng đầu năm tăng trưởng khá, quốc phòng - an ninh được giữ vững, công tác đối ngoại được tăng cường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đề nghị UBND tỉnh cần phân tích, đánh giá một số tồn tại và biện pháp khắc phục trên một số lĩnh vực như sau:

1.1. Lĩnh vực kinh tế

a) Nông lâm nghiệp - Thủy lợi

- Đại biểu đánh giá hiện nay giá trị tăng trưởng trong chế biến các sản phẩm từ nông nghiệp còn hạn chế, chưa đạt hiệu quả, ngành công nghiệp chế biến “sâu” các sản phẩm nông nghiệp còn hạn chế, giá trị sản xuất trên một số loại cây trồng đạt thấp, giá cả không ổn định, ảnh hưởng đến thu nhập của người dân. Công tác chuyển dịch cơ

câu ngành nông nghiệp chưa đạt hiệu quả; trên địa bàn tỉnh chưa có đơn vị sản xuất cây giống lớn, đảm bảo chất lượng, uy tín để cung cấp giống cây trồng cho người dân và doanh nghiệp. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo các vấn đề trên; đồng thời chỉ đạo ban hành các văn bản hướng dẫn về sản xuất chuỗi, hỗ trợ cho các chủ thể sản phẩm OCOP; có chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp chế biến nhằm phát triển sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người dân. Đại biểu đề nghị, tỉnh cần quan tâm chỉ đạo việc phát triển trồng cây gỗ lớn để mang lại hiệu quả trong công tác trồng rừng.

- Đại biểu đề nghị ngành nông nghiệp có giải pháp trong vấn đề quy hoạch vùng nguyên liệu, hình thành các vùng chuyên canh cây ăn quả, hỗ trợ đầu tư, nhân rộng các mô hình phát triển cây trồng, vật nuôi, cần sớm triển khai thực hiện để có sự thay đổi nhất định trong thời gian tới.

- Về phát triển tài sản trí tuệ, xu hướng hội nhập hiện nay việc bảo hộ nhãn hiệu các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị, an toàn thực phẩm là hết sức quan trọng, hiện nay tỉnh Gia Lai đã ban hành các chiến lược, quy hoạch kế hoạch phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2025 tầm nhìn đến 2030, cùng với xây dựng nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý gắn với truy xuất nguồn gốc (đặc biệt là các thị trường EU, thị trường Mỹ). Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện.

- Việc quản lý hồ, đập, lòng hồ thủy điện chưa tốt, một số công trình thủy lợi xây dựng đã lâu nhưng hoạt động chưa hiệu quả (như công trình thủy lợi Ia Mơ, huyện Chư Prông); nguồn lực trong nuôi trồng, chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh khá phong phú nhưng tỉnh chưa có kế hoạch, giải pháp để phát triển lĩnh vực này. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chưa có đơn vị cung cấp được nguồn giống thủy sản tại địa phương dẫn đến quy mô phát triển nuôi trồng thủy sản chỉ ở mức nhỏ, lẻ, do đó, đại biểu đề nghị UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn cần có giải pháp cụ thể để phát triển lĩnh vực này trong thời gian tới.

- Đại biểu đề nghị tỉnh cần có chính sách hỗ trợ cho người dân xây dựng các công trình hồ, đập thủy lợi nhỏ (không thuộc đối tượng điều chỉnh tại Nghị quyết 107/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019) để chủ động và đảm bảo nguồn nước tưới.

- Hạ tầng nông nghiệp nông thôn chưa đồng bộ, nhất là hệ thống kênh chính và kênh dẫn nước của các công trình thủy lợi, giao thông nội đồng, điện sản xuất chưa đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất nên chưa thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư. Đại biểu đề nghị UBND tỉnh trong thời gian tới quan tâm đầu tư đồng bộ hạ tầng thủy lợi bằng nguồn vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư cho phát triển nông nghiệp.

- Hiện nay tình trạng vi phạm pháp luật trong công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh xảy ra nhiều, vai trò, trách nhiệm của lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng rất lớn, phải đổi mới với nhiều nguy hiểm trong khi biên chế, chế độ cho lực lượng kiểm lâm chưa đảm bảo,... dẫn đến lực lượng làm công tác quản lý bảo vệ rừng đã bỏ việc nhiều, gây khó khăn trong công tác quản lý rừng. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu có chính sách đặc thù và trang bị đầy đủ phương tiện làm việc cần thiết cho lực lượng làm nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng.

- Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 127/2020/NQ-HĐND ngày 09/7/2020 của HĐND tỉnh *quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh* gấp nhiều

vướng mắc trong quá trình thực hiện nhưng chưa có các quy định, hướng dẫn cụ thể. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể để thuận lợi cho quá trình triển khai, thực hiện tại các địa phương.

- Công tác quản lý các cơ sở kinh doanh, mua bán phân bón, thuốc trừ sâu vẫn còn lỏng lẻo, người dân mua phân bón, thuốc trừ sâu về sử dụng nhưng không hiệu quả, không đảm bảo chất lượng (phản ánh của cử tri xã Sơ Pai, xã Đông huyện Kbang), đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan thường xuyên kiểm tra các cơ sở kinh doanh, mua bán phân bón thuốc trừ sâu.

b) Công nghiệp

- Đại biểu đề nghị tỉnh có chính sách cùng với người dân và doanh nghiệp phát triển điện, đưa điện đến các vùng sản xuất của người dân để áp dụng khoa học kỹ thuật cũng như phát triển sản xuất.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh một số công trình điện gió đã xây dựng hoàn thiện nhưng chưa được đấu nối với lưới điện quốc gia nên gây lãng phí, thất thoát lớn. Bên cạnh đó, một số công trình điện mặt trời đã thực hiện đúng các tiêu chí, yêu cầu, hướng dẫn của Sở Công thương nhưng chưa được Công ty Điện lực Gia Lai chi trả tiền điện. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Công thương, Công ty Điện lực Gia Lai làm rõ lý do, nhằm đảm bảo quyền lợi cho các công ty, doanh nghiệp và người dân.

- Đại biểu đề nghị rà soát, đánh giá thực trạng, kiểm tra đánh giá cụ thể hoạt động của việc xây dựng phát triển điện mặt trời (điện áp mái), nguyên nhân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan để có giải pháp xử lý trong thời gian tới.

c) Đầu tư - Xây dựng - Giao thông vận tải - Quy hoạch

- Hiện nay Ban quản lý xây dựng công trình thuộc Dự án “Tăng cường kết nối giao thông khu vực miền Trung, Tây Nguyên” đang triển khai thi công. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện dự án chậm, mương hai bên đường có đoạn đào sâu, có đoạn đắp cao, làm ảnh hưởng đến người tham gia giao thông, mất an toàn giao thông, gây khó khăn đến đời sống của nhân dân, thường xuyên xảy ra các vụ tai nạn. Đề nghị Sở Giao thông vận tải có ý kiến để đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành dự án đồng thời có giải pháp đảm bảo an toàn trong quá trình thi công trình.

- Hiện nay công trình đường từ Quốc lộ 19 vào làng Đê Kôn, xã Hra, huyện Mang Yang do UBND huyện Mang Yang chủ đầu tư (nguồn vốn ngân sách tỉnh), dự án đã thi công được 65%, tuy nhiên đến nay UBND tỉnh vẫn chưa cấp kinh phí cho huyện để chi trả tiền giải phóng mặt bằng, thanh toán khối lượng cho các đơn vị. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm cấp kinh phí để huyện tiếp tục triển khai thi công, hoàn thành công trình theo kế hoạch.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố sớm hoàn thành hồ sơ, thủ tục cấp đất phục vụ xây dựng trụ sở làm việc cho công an xã. Đồng thời, bố trí ngân sách để xây dựng, sửa chữa trụ sở làm việc, mua sắm các trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ cho công an xã.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 bằng nguồn ngân sách tỉnh hoặc nguồn vốn khác để xây dựng các công trình cấp thiết trên địa bàn huyện Đức Cơ như: Xây dựng Trường THCS Lê Hồng Phong, xã Ia Krêl; Đường giao thông kết nối giữa xã Ia Lang - Ia Kriêng - Ia Pnôn;

Công trình thủy lợi hồ chứa nước xã Ia Lang; Điểm du lịch sinh thái rừng Hương, xã Ia Kriêng.

- Năm 2021, 2022 huyện Đức Cơ đã được đầu tư tuyến đường từ đoạn Công an huyện đi vào xã Ia Pnôn. Tuy nhiên, tuyến đường có một số đoạn trũng sâu nhưng chưa được xây móng thoát nước; đồng thời, khu đất hai bên đường san lấp cao hơn so với mặt đường dễ gây sạt lở vào mùa mưa. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng móng thoát nước.

- Đề nghị Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông tỉnh, huyện tiếp tục rà soát các điểm bất hợp lý và tổ chức giao thông tại các “điểm đen”, “đoạn đường đen” tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn giao thông để có biện pháp xử lý, khắc phục.

- UBND tỉnh đã báo cáo tiến độ giải ngân chậm, điều này chưa phản ánh đúng bản chất của vấn đề. Lý do: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đã giao 3 đợt và vốn kéo dài năm 2021 sang năm 2022 tiếp tục thực hiện là 4.074,688 tỷ đồng, tính đến ngày 16/6/2022 đã giải ngân 768,67 tỷ đồng. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát đối với các dự án không triển khai được do vướng mắc về tiền bù, giải phóng mặt bằng phải có phương án chuyển nguồn kinh phí sang các dự án khác để thực hiện; đồng thời, có biện pháp xử lý trách nhiệm đối với các đơn vị chậm thực hiện giải ngân.

d) Tài chính - Ngân hàng

Đề nghị Sở Tài chính trong thời gian tới cần tăng cường công tác thẩm định việc phân bổ ngân sách phải đảm bảo đúng, đủ nhiệm vụ chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương, khắc phục tình trạng phân bổ dự toán thiếu không đủ chi hoặc thừa không sử dụng hết phải chuyển nguồn sang năm sau.

đ) Tài nguyên - Môi trường

- Đa số các đại biểu đề nghị UBND tỉnh đẩy nhanh tiến độ phê duyệt quy hoạch, sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, quy hoạch phân khu, hiện nay tiến độ đang thực hiện rất chậm, ảnh hưởng đến, quyền và lợi ích của người dân trong việc thực hiện các quyền sử dụng đất và ảnh hưởng đến các dự án đầu tư, thu hút đầu tư. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị dẫn đến chậm phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khắc phục tình trạng sửa hồ sơ, trả hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhiều lần.

- Diện tích 790 ha đất trồng cây cao su của Công ty Quang Đức bị chết, kém phát triển. Hiện nay, Công ty đã tiến hành trồng thử nghiệm, thí điểm một số loại cây ngắn ngày: Mía, sắn, ngô trên diện tích cao su chết, kém phát triển nhưng hiệu quả không cao, trong khi huyện Đức Cơ cần quy hoạch để thu hút đầu tư. Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thu hồi đất của Công ty Quang Đức giao về cho địa phương quản lý.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất để triển khai, thực hiện các dự án chăn nuôi, vừa qua một số địa phương có tiếp nhận hồ sơ liên quan đến các dự án chăn nuôi nhưng còn vướng mắc và chưa có cơ sở để giải quyết.

e) Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư.

Đề nghị UBND tỉnh cho chủ trương hình thành phát triển chợ phiên ở khu vực biên giới cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh nhằm tăng cường giao thương, phát triển thương mại tại khu vực biên giới với nước bạn Campuchia.

f) Xây dựng nông thôn mới

- Đề xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới, đề nghị UBND tỉnh sớm ban hành Bộ tiêu chí mới về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 để UBND cấp huyện làm căn cứ đánh giá, thực hiện.

- Đề nghị UBND tỉnh khi lựa chọn huyện để xây dựng đạt chuẩn nông thôn mới cần xem xét địa phương nào đảm bảo đạt được nhiều tiêu chí, huyện đã có nhiều xã đã đạt chuẩn nông thôn mới để đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh chạy theo thành tích. Đồng thời đề nghị UBND tỉnh xem xét cân đối tăng nguồn kinh phí đối ứng cho chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Đề nghị các địa phương phải đánh giá đúng chỉ tiêu đạt chuẩn nông thôn mới, nhất là chỉ tiêu 15 (về y tế) của Bộ tiêu chí nông thôn mới, tránh tình trạng một số xã đang thuộc xã đặc biệt khó khăn được Nhà nước hỗ trợ 100% kinh phí mua thẻ BHYT khi chuyển sang xã nông thôn mới thì chỉ tiêu này không đạt.

1.2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Y tế

- Trong thời gian qua, tình trạng nhân viên y tế bỏ việc xảy ra nhiều tại các cơ sở y tế, đại biểu đề nghị UBND tỉnh, ngành y tế rà soát lại các chế độ, chính sách đối với đội ngũ ngành y để tham mưu UBND tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ kịp thời.

- Tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn tỉnh hiện nay chỉ đạt 80-81%, trong khi chỉ tiêu Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra là 90%, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp để đạt được chỉ tiêu này vào cuối năm 2022.

- Thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh về hỗ trợ mua BHYT cho một số đối tượng được ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng, theo đó ngân sách đã hỗ trợ 90% mua BHYT, còn lại 10% người dân đóng, nhưng đến nay số người đóng 10% tham gia BHYT còn thấp, vẫn trông chờ ỷ lại vào nhà nước, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia.

- Hiện nay, các cơ sở vật chất trạm y tế các xã, phường, thị trấn trên địa bàn một số địa phương đã xuống cấp, hư hỏng, các trang thiết bị y tế thiếu; việc cấp một số loại thuốc cho người dân theo chế độ bảo hiểm y tế không đầy đủ và đảm bảo, do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành y tế quan tâm duy tu, sửa chữa và trang bị đầy đủ các thiết bị cho các trạm y tế, cũng như có giải pháp đẩy nhanh công tác đấu thầu thuốc để đảm bảo việc cung cấp thuốc, vật tư y tế phục vụ cho khám chữa bệnh cho người dân.

- Việc người dân không an tâm tiêm mũi 3, mũi 4 vắc xin Covid-19 vì cho rằng có tác dụng phụ (mất trí nhớ); do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành y tế đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho người dân nhận thức đúng đắn về việc tiêm vắc xin nhằm tăng tỷ lệ tiêm vắc xin mũi 3,4 trên địa bàn toàn tỉnh để phòng tránh dịch bệnh biến chủng mới có thể bùng phát trở lại.

- Việc thực hiện Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định về tự chủ sử dụng nguồn tài chính tại các đơn vị cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn. Hiện nay, các cơ sở y tế tại một số địa phương có số lượng bệnh nhân ít, nguồn thu thấp, khó có khả năng chi trả lương, các khoản phụ cấp theo lương cho cán bộ y tế. Bên cạnh đó, hệ thống mạng lưới các đơn vị sự nghiệp của tỉnh chưa có cơ chế hỗ trợ khai thác thông tin, nguồn lực. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp chỉ đạo để khắc phục trong thời gian tới.

- Đề nghị UBND tỉnh có chính sách ưu tiên khi tuyển dụng đối với con em người dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp đại học ngành y tế nhưng chưa có việc làm.

- Đề nghị UBND tỉnh có phương án đầu tư xây dựng, nâng cấp Trung tâm y tế huyện Đức Cơ thành bệnh viện khu vực biên giới cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh nhằm đảm bảo nhu cầu khám, chữa bệnh cho người dân huyện Đức Cơ khu vực biên giới.

b) Giáo dục và đào tạo

- Có đại biểu đánh giá việc phân bổ biên chế viên chức sự nghiệp giáo dục cho các huyện, thị xã, thành phố chưa hợp lý, dẫn đến tỷ lệ giáo viên/lớp theo từng cấp học có sự chênh lệch khá lớn; việc phân bổ biên chế của UBND cấp huyện cho các trường trên địa bàn và tỷ lệ giáo viên/lớp giữa các trường trong cùng cấp học trên địa bàn huyện cũng chưa hợp lý và có sự chênh lệch khá lớn. Ngoài ra, việc sắp xếp, điều động, luân chuyển giáo viên ở một số trường tại một số địa phương chưa hợp lý dẫn đến tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ giữa các trường trong cùng bậc học trên địa bàn. Cá biệt, có những trường đang thiếu giáo viên nhưng vẫn cho giáo viên chuyển công tác hoặc điều động giáo viên đến trường khác; ngược lại có một số trường thiểu ít hoặc đã đủ tỷ lệ giáo viên/lớp nhưng vẫn bỗ trí, điều động giáo viên của trường khác về. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành giáo dục kiểm tra, có giải pháp để việc phân bổ biên chế phù hợp hơn trong thời gian tới.

- Đề nghị UBND tỉnh cung cấp thông tin cho biết căn cứ quy định về việc không được tuyển dụng kế toán trường học phải thực hiện kế toán kiêm nhiệm khi tiến hành thực hiện công tác sáp nhập các điểm trường trên địa bàn tỉnh. Vì việc thực hiện kế toán kiêm nhiệm rất khó khăn cho các trường trên địa bàn tỉnh.

- Đề nghị UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo việc tiến hành rà soát, sắp xếp quy mô trường lớp, sáp nhập các điểm trường lẻ về cụm trường chính, quan tâm chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông mới; bên cạnh đó, đại biểu phản ánh năm học 2021 - 2022 tỷ lệ học sinh đồng bào dân tộc thiểu số bỏ học nhiều, chiếm 88,16% trên tổng số học sinh bỏ học trong toàn tỉnh, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp quyết liệt trong việc duy trì sĩ số của học sinh, nhất là học sinh người đồng bào dân tộc thiểu số.

- Có đại biểu đề nghị ngành giáo dục cần tổ chức sơ kết việc sáp nhập các điểm trường trên địa bàn tỉnh báo cáo UBND tỉnh, để có giải pháp thực hiện tốt hơn trong thời gian tới.

- Năm học 2022-2023, trên địa bàn tỉnh sẽ triển khai thực hiện chương trình giảng dạy sách giáo khoa mới, trong đó có triển khai học tiếng dân tộc thiểu số, tuy nhiên qua khảo sát thực tế, học sinh ít đăng ký học và hiện nay trên địa bàn tỉnh còn thiếu đội ngũ giáo viên giảng dạy bộ môn này, do đó đề nghị Sở Giáo dục - Đào tạo có giải pháp để triển khai, thực hiện. Đồng thời, một số học sinh người dân tộc thiểu

số không có điều kiện để mua sách và đóng học phí, dẫn đến tình trạng bỏ học nhiều, đề nghị UBND tỉnh quan tâm có chính sách hỗ trợ cho các đối tượng này.

- Thời gian qua, thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19, ngành Giáo dục của tỉnh thực hiện dạy và học bằng hình thức trực tuyến là chủ yếu, tuy nhiên một số trường vùng sâu, vùng xa các phương tiện dạy và học trực tuyến chỉ đáp ứng yêu cầu được 20%, trong khi Bộ Giáo dục và Đào tạo có Chương trình “Sóng và máy tính cho em” nhưng tỉnh lại triển khai quá chậm, không kịp thời. Do đó, đề nghị UBND tỉnh báo cáo cụ thể việc thực hiện, giải trình và làm rõ trách nhiệm của sở, ngành có liên quan đến nội dung này.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành giáo dục đào tạo đánh giá chính xác chất lượng, kết quả giáo dục đào tạo, công tác duy trì sỹ số học sinh trong 06 tháng đầu năm 2022.

- Đề nghị ngành giáo dục, đào tạo tăng cường quản lý công tác dạy thêm, học thêm nhất là trong dịp hè để đảm bảo thời gian học tập, vui chơi cho học sinh.

c) Công tác lao động - Thương binh - Xã hội

- Đại biểu đề nghị UBND tỉnh, ngành chuyên môn bổ sung các giải pháp cụ thể để thực hiện chỉ tiêu lao động qua đào tạo đảm bảo nguồn lao động đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động.

- Hiện nay, việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn đạt tỷ lệ thấp, hiệu quả còn hạn chế, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội có giải pháp đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan rà soát các ngành, nghề đào tạo và căn cứ nhu cầu thực tiễn của người lao động để điều chỉnh, bổ sung nghề đào tạo và mức hỗ trợ tại Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, mức chi phí đào tạo cho từng nghề, mức hỗ trợ đối với từng nhóm đối tượng tham gia học chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu chính sách hỗ trợ đào tạo cho người lao động của tỉnh đi làm việc ở các tỉnh, thành phố khác, nhằm tăng thu nhập cho người dân, góp phần làm thay đổi cơ cấu, chất lượng lực lượng lao động của tỉnh, huyện. Đồng thời, đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các đơn vị chức năng, công an xã, phường quản lý tốt số lao động tại địa phương đi lao động ở ngoài tỉnh.

- Đợt dịch Covid-19 vừa qua, lao động trong tỉnh đi làm tại các tỉnh về rất đông, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ khá cao, do đó đề nghị UBND tỉnh cần có sự quan tâm, phối hợp với các tỉnh, thành phố hỗ trợ cho lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số có việc làm, thu nhập ổn định.

- Hiện nay các Công ty, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn nợ tiền đóng các loại bảo hiểm và tiền lương của công nhân rất lớn, đề nghị UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo để các cơ quan, đơn vị thực hiện việc chi trả tiền lương và đóng bảo hiểm cho người lao động theo quy định.

- Đề nghị UBND tỉnh đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Hiện nay, tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc

thiểu số còn xảy ra nhiều, do đó đề nghị UBND tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và có giải pháp triển khai có hiệu quả Đề án giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 của tỉnh Gia Lai.

d) Văn hóa, du lịch

- Đại biểu đề nghị ngành văn hóa - thể thao - du lịch cần có kế hoạch phát triển du lịch của tỉnh một cách cụ thể, tăng cường công tác truyền thông, quảng bá, tiếp thị phát triển các sản phẩm du lịch, nhằm thu hút khách du lịch, tiếp tục triển khai mạnh mẽ các chương trình kích cầu du lịch. Ngoài ra, đại biểu đề nghị cung cấp thông tin về vấn đề quy hoạch các di tích, khu di tích trên địa bàn tỉnh hiện nay.

- Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục kiến nghị Bộ Văn hóa - Thể thao và du lịch cho chủ trương quy hoạch chi tiết di tích lịch sử chiến thắng Plei Me.

e) Thông tin, truyền thông

- Tình trạng học sinh chia sẻ và đăng tải các video clip có nội dung xấu lên các trang mạng xã hội tràn lan, gây bức xúc trong dư luận, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng có cơ chế quản lý để ngăn chặn tình trạng này.

- Đề nghị UBND tỉnh quan tâm đến hoạt động của các cơ quan báo chí, đồng thời đề nghị các cơ quan có liên quan phối hợp với các cơ quan báo chí (Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh) trong giải quyết kiến nghị của công dân gửi đến 02 cơ quan này.

f) Công tác dân tộc

- Hiện nay trên địa bàn các huyện tình trạng một người dân thuộc diện nghèo, khó khăn đã vào sâu trong rừng làm nhà tạm để ở, sử dụng đất rừng làm nương rẫy. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm có giải pháp sắp xếp, bố trí dân cư để tạo điều kiện cho số đối tượng này ổn định cuộc sống.

- Có đại biểu cho rằng, trong các báo cáo của UBND tỉnh việc đánh giá hoạt động triển khai chính sách dân tộc còn chung chung, do đó, đề nghị UBND tỉnh đánh giá kết quả và hiệu quả thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc, những khó khăn, tồn tại, nguyên nhân của những khó khăn, tồn tại trong công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh trong 06 tháng đầu năm 2022.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành có liên quan có chính sách hỗ trợ để tháo gỡ khó khăn cho người dân trên địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nay không còn nằm trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

1.3. Lĩnh vực nội chính

a) Công tác an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Hiện nay, một số tội phạm về trật tự, an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm liên quan đến lĩnh vực đất đai (làm giả giấy tờ đất) để thế chấp vay vốn tại các ngân hàng; tội phạm xâm hại tình dục trẻ em,... xảy ra nhiều. Do đó, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan và các địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để hạn chế tình trạng này.

- Trong 06 tháng đầu năm, tình trạng lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng Internet, mạng xã hội vẫn diễn ra với các phương thức, thủ đoạn tinh vi, gây thiệt hại lớn về kinh tế cho một số người dân, làm phức tạp thêm tình hình an ninh, trật tự tại địa phương và rất khó khăn trong quá trình điều tra, xử lý của lực lượng chức năng. Đề nghị Công an tỉnh, ngành Thông tin truyền thông có biện pháp xử lý, ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội.

- Có đại biểu cho rằng hiện nay tình trạng mua bán sử dụng ma túy chưa giảm, nhất là đối tượng thanh, thiếu niên; nạn đua xe lạng lách, đánh võng xảy ra nhiều, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng kiểm tra, xử lý kiên quyết hơn.

b) Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật

- Đề nghị cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp quan tâm, tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo kiểm tra các cơ quan tố tụng thực hiện đúng tinh thần Chỉ thị 26-CT/TW của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong điều tra xử lý các vụ án, vụ việc*.

- Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống tội phạm; tích cực phối hợp, hỗ trợ lực lượng công an triển khai hiệu quả Kế hoạch số 979/KH-CAT-PV10 của Giám đốc Công an tỉnh Gia Lai về *tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống tội phạm tại địa bàn các xã*; phấn đấu mục tiêu giảm từ 5% trở lên các chỉ tiêu về tội phạm hình sự và tai nạn giao thông trong năm 2022.

- Đề nghị các cấp, các ngành quán triệt, thực hiện hiệu quả Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 31/01/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về phê duyệt “*Đề án điều động Công an chính quy đảm nhiệm các chức danh Công an xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”; Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 quy định việc xây dựng công an xã, thị trấn chính quy.

- Đề nghị cơ quan liên quan tổ chức sơ kết, tổng kết về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/ĐUCA ngày 01/10/2013 của Đảng ủy Công an Trung ương về *nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu Công an nhân dân trong tình hình mới*; trên cơ sở tổng kết Nghị quyết này, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh có chủ trương, chính sách mới để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu của Công an nhân dân trong tình hình mới.

c) Công tác nội vụ

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tiếp tục hướng dẫn thực hiện hoạt động kiêm nhiệm theo Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đối với một số địa phương còn gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Đề nghị Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh mức phụ cấp, các chế độ khác như: hỗ trợ về BHYT, BHXH đối với công an xã bán chuyên trách khi sử dụng lực lượng này tham gia bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Đề nghị UBND tỉnh làm rõ kết quả, những khó khăn, vướng mắc về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương, Chương trình 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh; phân tích nguyên nhân dẫn đến chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân và công tác phân cấp quản lý của tỉnh thấp.

- Nghị định 60/2021/NĐ-CP về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập quy định về tự chủ sử dụng nguồn tài chính đã được ban hành nhưng hiện nay, chưa có Thông tư hướng dẫn thực hiện đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với Bộ Tài chính sớm ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể về cơ chế tự chủ để các đơn vị triển khai thực hiện.

2. Báo cáo số 88/BC- UBND ngày 23/6/2022 về việc bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND ngày 25/02/2021 quy định về chức danh, bố trí số lượng người, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố và khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Gia Lai .

- Có ý kiến đề nghị UBND tỉnh giao Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu 04 nội dung không nằm trong chính sách của Trung ương, gồm: Tăng khoán quỹ phụ cấp xã và thôn của địa phương, tăng khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị, xã hội ở cấp xã (5 tổ chức/xã); tăng kinh phí hỗ trợ hằng tháng đối với chức danh người tham gia trực tiếp vào công việc của thôn, tổ dân phố (06 chức danh); tăng kinh phí hỗ trợ lực lượng công an viên ở nơi không có lực lượng tổ dân phố. Đồng thời, rà soát, điều chỉnh một số nhiệm vụ chi cần thiết để đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách.

- Đề nghị tiếp tục triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và các cơ quan đơn vị có liên quan xem xét ứng từ nguồn dự phòng, quỹ dự trữ tài chính của tỉnh để cấp cho các địa phương tiến hành chi trả chế độ phụ cấp cho các đối tượng thụ hưởng, nếu không đủ khả năng cân đối ngân sách thì đề xuất điều chỉnh giám một số nội dung chi chưa thật sự cần thiết, không nên điều chỉnh ngay nghị quyết ở thời điểm này.

3. Báo cáo số 89/BC- UBND ngày 23/6/2022 về việc rà soát các khoản chi cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế theo khả năng cân đối ngân sách địa phương để thực hiện Nghị quyết số 285/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh về phê chuẩn Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bão đầm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

- Năm 2022, UBND tỉnh phân bổ không đủ kinh phí cho các địa phương để thực hiện Nghị quyết số 136 và Nghị quyết số 285 của HĐND tỉnh, trong khi đa số các huyện, thị xã, thành phố gặp nhiều khó khăn trong thu ngân sách, không có nguồn tăng thu để bố trí kinh phí, việc bố trí kinh phí nằm ngoài khả năng ngân sách của một số địa phương, đa số các huyện chỉ cân đối được 30% và một số huyện không cân đối được nguồn (như các huyện: Kong Chro, Ia Pa, Phú Thiện, Đak Pơ, Ia Grai, Đức Cơ,...). Do đó, đa số các đại biểu thông nhất đề nghị UBND tỉnh cân đối nguồn kinh phí để cấp đủ cho cấp huyện thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND trong năm 2022 theo đúng nghị quyết HĐND tỉnh đã thông qua.

- Từ năm 2023 đến năm 2025 nếu dự kiến nguồn ngân sách cấp tỉnh không thể đảm bảo thực hiện Nghị quyết số 136 và Nghị quyết số 285, đại biểu đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết số 05/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh về

việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương cho thời kỳ 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, theo hướng phân chia tỷ lệ cân đối ngân sách giữa cấp tỉnh và cấp huyện nhằm tăng tính chủ động và nâng cao trách nhiệm của các địa phương.

III. BÁO CÁO CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

- Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết các vụ án tranh chấp dân sự, nhất là các vụ án về tranh chấp đất đai đảm bảo đúng quy định của pháp luật, khi xét xử các vụ án tranh chấp đất đai phải khảo sát thực địa, thẩm định hồ sơ và xét xử vừa có lý, có tình để hạn chế tình trạng sai sót, gây bức xúc và ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân.

- Hiện nay còn nhiều vấn đề bất cập trong kê biên và bán đấu giá tài sản của người bị thi hành án (số tiền kê biên tài sản vượt quá nhiều so với số tiền phải thi hành án để bán đấu giá tài sản trả nợ) đã gây nhiều hệ lụy cho người bị thi hành án. Đề nghị cơ quan thi hành án các cấp có kế hoạch kiểm tra, chấn chỉnh tình trạng kê biên tài sản để thi hành án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

IV. ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai; phí cung cấp thông tin về giao dịch bão đầm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; phí đăng ký giao dịch bão đầm trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1255/TTr-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh)

Tại phụ lục I, mục I về mức thu phí thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức đối với hoạt động thẩm định thực hiện tại Sở Tài nguyên và Môi trường có 02 mức thu: (1) Hồ sơ có diện tích thửa đất dưới 1000 m², (2) Hồ sơ có diện tích thửa đất trên 1000 m². Đề nghị nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung thêm 02 khung mức thu phí: (1) từ 1000 m² - đến dưới 1500 m² và từ 1500m² - đến 2000 m², mức thu phí tính theo lũy kế để phù hợp, tránh chênh lệch mức thu quá lớn.

2. Dự thảo nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1300/TTr-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh)

Đề nghị các cơ quan chuyên môn tăng cường hướng dẫn các chủ đầu tư tại địa phương (UBND cấp xã) trong quá trình thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030 nhằm giúp các địa phương đẩy nhanh tiến độ để triển khai thực hiện các dự án, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và giải ngân các nguồn vốn đầu tư theo đúng thời gian quy định.

3. Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (Tờ trình số 1311/TTr-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh)

- UBND tỉnh đã đề xuất đưa “Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư khu vực biên giới xã Ia Mor, huyện Chu Prông” vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, đây là dự án cần thiết phải thực hiện để phục vụ nhu cầu sinh sống, sản xuất cho người

dân xã Ia Mơr và chưa có trong Dự án ổn định dân cư khu vực biên giới - Thủy lợi Ia Mơr (giai đoạn 3). Do đó, đại biểu đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách nghiên cứu lại nội dung kiến nghị này tại Báo cáo thẩm tra.

- Tại khoản 3 Điều 1 dự thảo nghị quyết quy định “*cấp huyện, xã tùy điều kiện thực tế của địa phương, ngân sách địa phương đối ứng khoảng 10% tổng vốn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ*” tạo áp lực lớn cho ngân sách cấp huyện, xã khi phải đối ứng với cả ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh. Do đó, đề nghị xem xét không quy định việc “*địa phương đối ứng khoảng 10% tổng vốn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh hỗ trợ*”.

- Đề nghị UBND tỉnh và các sở ngành tạo điều kiện thuận lợi cho các huyện, thị xã, thành phố bổ sung kế hoạch sử dụng đất, chủ trương đầu tư các dự án mới được Trung ương cấp vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Trong cân đối ngân sách hằng năm đề nghị UBND tỉnh xem xét cho các địa phương có nguồn vốn đối ứng để thực hiện 03 chương trình MTQG.

4. Dự thảo nghị quyết về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (Tờ trình số 1312/TTr-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh)

- Đối với huyện Kbang vốn đầu tư phát triển năm 2022 là 26,83 tỷ đồng; vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 là 129, 837 tỷ đồng; tuy nhiên huyện Kbang là huyện có 21 dân tộc, tỷ lệ người DTTS cao (chiếm 47,12% dân số); tỷ lệ hộ nghèo 2022 (chuẩn 2022-2025) là 15,39%, hộ cận nghèo chiếm 17,1%, là khu căn cứ cách mạng của tỉnh, là huyện được tỉnh chọn xây dựng nông thôn mới, vì vậy, huyện Kbang đề nghị UBND tỉnh tăng mức đầu tư để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện, cụ thể Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 là 162 tỷ, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi là 360 tỷ.

- Đại biểu đề nghị UBND tỉnh sớm phân bổ nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 để các địa phương thực hiện.

- Đại biểu đề nghị UBND tỉnh kiến nghị với Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm ban hành Thông tư hướng dẫn lồng ghép 03 Chương trình mục tiêu quốc gia để địa phương thực hiện.

5. Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án thoát nước và xử lý nước thải (giai đoạn 1) thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1416/TTr-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh).

Quá trình triển khai, thực hiện dự án đề nghị Chủ đầu tư cần hết sức tiết kiệm nguồn kinh phí, khi đầu tư hạ tầng phải đồng bộ tránh việc dự án cài tạo vỉa hè, mở rộng mặt đường và hệ thống thoát nước làm xong, dự án này lại đào lên làm lại; đồng thời xem xét lại nguồn thu từ phí nước thải sẽ không đảm bảo tính khả thi để trả nợ.

6. Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 1248/TTr- UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh)

- Hầu hết, các đại biểu đều thống nhất với báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, để tránh tình trạng khi Nghị quyết ban hành nhưng không đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện, không đảm bảo tính thực thi đề nghị UBND tỉnh

cần giải trình, làm rõ và xác định nguồn kinh phí, nếu hiện nay không đảm bảo cân đối được nguồn kinh phí thì xem xét chưa ban hành nghị quyết. Hiện nay, các huyện, xã đang thực hiện tiết kiệm chi tối đa, không có khả năng tăng thu, không cân đối được ngân sách để chi trả chế độ cho nhóm đối tượng đội trưởng, đội phó dân phòng. Do đó, đề nghị HĐND tỉnh tạm dừng việc ban hành Nghị quyết này. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành đánh giá, rà soát nguồn kinh phí, khả năng cân đối ngân sách thì mới trình và ban hành Nghị quyết sau để đảm bảo tính khả thi. Trước mắt, đề nghị tinh tập trung giải quyết cho xong nhiệm vụ cấp kinh phí cho các địa phương chi trả chế độ theo Nghị quyết 136 và Nghị quyết 285 của HĐND tỉnh.

- Trong quá trình xây dựng nghị quyết này, UBND tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến của các địa phương chưa và các địa phương có thông nhất với đề nghị của UBND tỉnh về nguồn kinh phí thực hiện nghị quyết này do cấp huyện chi trả hay không? Đại biểu đề nghị UBND tỉnh làm rõ nội dung này. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh làm rõ tổng kinh phí phải chi hằng năm trên địa bàn tỉnh và nguồn kinh phí bổ sung cho các địa phương.

7. Dự thảo Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2023 (Tờ trình số 1242/TTr-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh)

- Đại biểu đề nghị sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh cần ban hành Kế hoạch cụ thể, giao nhiệm vụ cho từng ngành, địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết phát triển thanh niên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2023.

- Tại khoản 1 Điều 2 của dự thảo nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh bỏ cụm từ “Nhà nước”, bổ sung cụm từ “UBND các cấp” và viết lại như sau: “UBND các cấp đảm bảo nguồn lực ...”.

Các báo cáo, dự thảo nghị quyết còn lại đại biểu thống nhất theo nội dung thẩm tra của các Ban HDND tỉnh và không có ý kiến.

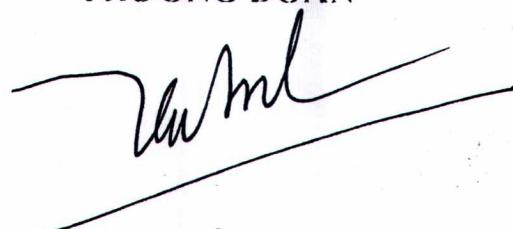
Trên đây là nội dung tổng hợp kết quả thảo luận tại các tổ, một số ý kiến của đại biểu trùng với ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ Sáu và các kỳ họp trước của HDND tỉnh đã được tổng hợp, TT HDND, các Ban HDND, các tổ đại biểu HDND tỉnh sẽ giám sát và báo cáo HDND tỉnh tại các kỳ họp sau nên thư ký kỳ họp không tổng hợp trong báo cáo này. Vì thời gian tổng hợp ngắn nên không tránh khỏi những thiếu sót, có thể còn có ý kiến chưa tổng hợp hết, kính đề nghị đại biểu tiếp tục thảo luận tại hội trường.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Noi nhận:

- Chủ tọa kỳ họp;
- Thư ký kỳ họp;
- Đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu VT.

TM. THƯ KÝ KỲ HỌP TRƯỞNG ĐOÀN



Vũ Tiến Anh